

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN

CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ

Mã hồ sơ:.....



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒; Nội dung không đúng thì để trống: ☐)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☒; Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: Công nghệ Thông tin; Chuyên ngành: Kỹ Thuật Phần Mềm

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: Lê Lam Sơn

2. Ngày tháng năm sinh: 07/09/1975; Nam ☒; Nữ ☐; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☐

4. Quê quán: xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố: thôn Thái Lăng, xã Trục Nội, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố, phường, quận, thành phố hoặc xã, huyện, tỉnh): 193/15 Nguyễn Tiểu La, P8, Q10, Tp Hồ Chí Minh

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): 193/15 Nguyễn Tiểu La, P8, Q10, Tp Hồ Chí Minh

Điện thoại nhà riêng: ; Điện thoại di động: 090 236 6058;

E-mail: lelamson@gmail.com

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ tháng, năm 03,1998 đến tháng, năm 07,2011: Giảng viên tại Khoa Công nghệ Thông tin – Trường Đại học Kỹ thuật TP.HCM

Từ tháng, năm 11,2003 đến tháng, năm 12,2008: Trợ lý nghiên cứu, nghiên cứu sinh tại Đại học EPFL

Từ tháng, năm 05,2009 đến tháng, năm 09,2013: Nghiên cứu sau tiến sĩ tại Đại học Wollongong, Bang NSW, Úc

Chức vụ: Hiện nay: Giảng viên; Chức vụ cao nhất đã qua: Giảng viên

Cơ quan công tác hiện nay: Trường Đại Học Bách Khoa – Đại Học Quốc Gia TP. Hồ Chí Minh

Địa chỉ cơ quan: 268 Lý Thường Kiệt, P14, Q10, TP HCM, Việt Nam

Điện thoại cơ quan:

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có):

8. Đã nghỉ hưu từ tháng ... năm ...

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ): Đại Học Việt Đức

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH [3] ngày 01 tháng 04 năm 1998, số văn bằng: 96379, ngành: Công Nghệ Thông Tin, chuyên ngành: Không có; Nơi cấp bằng ĐH [3] (trường, nước): Đại Học Kỹ Thuật Tp Hồ Chí Minh, Việt Nam
- Được cấp bằng ThS [4] ngày 22 tháng 07 năm 2003, số văn bằng: Certificate, ngành: Tin học và Truyền thông, chuyên ngành: Không có; Nơi cấp bằng ThS [4] (trường, nước): EPFL, Thụy Sĩ
- Được cấp bằng TS [5] ngày 12 tháng 11 năm 2008, số văn bằng: 10.5075/epfl-thesis-4225, ngành: Hệ thống Truyền thông, chuyên ngành: Kiến trúc nghiệp vụ và Mô hình hóa hệ thống; Nơi cấp bằng TS [5] (trường, nước): EPFL, Thụy Sĩ

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày ... tháng ... năm ..., ngành: ...

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS cơ sở: Trường Đại học Bách khoa, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành: Công nghệ thông tin

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- Mô hình hóa khái niệm
- Trí tuệ nghiệp vụ và quy trình nghiệp vụ
- Điện toán doanh nghiệp và tính toán hướng dịch vụ
- Tự động hóa trong phần mềm trên nền tảng Internet vạn vật

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) 0 NCS bảo vệ thành công luận án TS;
- Đã hướng dẫn (số lượng) 9 HVCH/CK2/BSNT bảo vệ thành công luận văn ThS/CK2/BSNT (ứng viên chức danh GS không cần kê khai nội dung này);
- Đã hoàn thành 1 đề tài NCKH cấp Bộ; 1 đề tài NCKH cấp Cơ sở;
- Đã công bố (số lượng) 52 bài báo khoa học, trong đó 8 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín;
- Đã được cấp (số lượng) 0 bằng sáng chế, giải pháp hữu ích;
- Số lượng sách đã xuất bản 0, trong đó 0 thuộc nhà xuất bản có uy tín;
- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế: 0

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

TT	Tên khen thưởng	Cấp khen thưởng	Năm khen thưởng
----	-----------------	-----------------	-----------------

1	Chiến sĩ thi đua	Đại học Quốc gia Tp Hồ Chí Minh	2018
2	Bằng khen	Đại học Quốc gia Tp Hồ Chí Minh	2017
3	Bài báo đạt bình duyệt cao nhất track hội nghị	Hội nghị ACIS lần thứ 21 (xếp hạng A)	2010

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định):

TT	Tên kỷ luật	Cấp ra quyết định	Số quyết định	Thời hạn hiệu lực
Không có				

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

- Có tinh thần phụng sự khoa học, xây dựng cộng đồng khoa học qua việc tổ chức các hội nghị khoa học quốc tế hướng đến hội nhập. Đồng thời luôn gắn chặt hoạt động khoa học của mình với mô hình lab nghiên cứu theo phương châm: đã ngồi trong trường đại học thì phải làm khoa học. Luôn trung thực trong hoạt động nghiên cứu khoa học.
- Tích cực áp dụng các phương cách giảng dạy hiện đại lấy sinh viên làm trung tâm (như dạy học linh hoạt, tích cực, chia nhóm, hướng đến kích bản hay vấn đề cụ thể) từ các đại học tiên tiến và những tổ chức cải thiện chất lượng giảng dạy cho phù hợp với ngữ cảnh đào tạo đại học, sau đại học ở Việt Nam. Có tinh thần cầu tiến luôn cập nhật soạn mới đề cương các môn học mình phụ trách.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số 07 năm, 06 năm.

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn	Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số lượng giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp	Tổng số giờ giảng trực tiếp/Số giờ quy đổi/Số giờ định mức (*)

Chính	Phụ	ĐH	SDH					
1	2015-2016	1		2	2	90	90	180 / 622.5 / 256.5
2	2016-2017	3		2		185	210	395 / 1044.5 / 256.5
3	2017-2018	3		2		265	120	385 / 1079 / 256.5
03 năm học cuối								
4	2018-2019	3		3	2.5	220	45	265 / 762.5 / 256.5
5	2019-2020	3		5	2	333	120	453 / 714.8 / 256.5
6	2020-2021	3		3	2	243	90	333 / 446.2 / 285

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài ☐:

- Học ĐH ☐; Tại nước: ; Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn ThS ☐ hoặc luận án TS ☐ hoặc TSKH ☐; Tại nước: năm

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước ☐:

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: số bằng: ; năm cấp:

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài ☐:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng khác ☐; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ):

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/ CK2/ BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/ CK2/ BSNT	Chính	Phụ			
1	Lê Nguyễn Hoàng Khoa		X	X		07/2015 đến 12/2015	Trường Đại học Bách khoa – ĐHQG TP. HCM	2016
2	Nguyễn Lê Quân		X	X		07/2015 đến 12/2015	Trường Đại học Bách khoa – ĐHQG TP. HCM	2016

3	Nguyễn Nghĩa Tuần		X	X		07/2016 đến 12/2016	Trường Đại học Bách khoa – ĐHQG TP. HCM	Điểm bảo vệ 8.1
4	Lê Hòa Hưng		X	X		07/2016 đến 12/2016	Trường Đại học Bách khoa – ĐHQG TP. HCM	2017
5	Nguyễn Khắc Trung		X	X		07/2017 đến 12/2017	Trường Đại học Bách khoa – ĐHQG TP. HCM	2018
6	Nguyễn Châu Kỳ		X	X		08/2018 đến 12/2018	Trường Đại học Bách khoa – ĐHQG TP. HCM	2019

7	Ngô Đình Dũng		X	X		02/2019 đến 06/2019	Trường Đại học Bách khoa – ĐHQG TP. HCM	2020
8	Thái Tấn Đức		X	X		02/2020 đến 06/2020	Trường Đại học Bách khoa – ĐHQG TP. HCM	Điểm bảo vệ 6.6
9	Tô Kiến Tường		X	X		02/2020 đến 06/2020	Trường Đại học Bách khoa – ĐHQG TP. HCM	2021

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (Số văn bản xác nhận sử dụng sách)
Không có							

Trong đó, số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do

nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau PGS/TS: 0 ()

Lưu ý:

- Chi kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có).

- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm) / Kết quả
Sau khi bảo vệ học vị tiến sĩ					
1	Thỏa thuận dịch vụ trong ngữ cảnh kết hợp gói dịch vụ: mô hình hóa khái niệm/toán học & cơ chế lọc thỏa thuận dịch vụ	CN	C2018-20-09/HĐ-KHCN/ĐHQG, cấp Bộ	01/05/2018 đến 01/11/2019	20/12/2019 Tốt
2	Phát sinh mã nguồn giao diện cho các ứng dụng vận hành thiết bị đeo tay trong lĩnh vực IoT	CN	To-KHMT-2017-05, cấp Cơ sở	01/03/2018 đến 01/03/2019	27/12/2018 Đạt

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
Trước khi bảo vệ học vị tiến sĩ								
1	Enterprise Modeling Using the Foundation Concepts of the RM-ODP ISO/ITU Standard	4	Không	Information Systems and e-Business Management	Springer - SSCI <i>IF</i> : 1.5	38	5, 4, 397-413	05/2007
2	Teaching Enterprise Architecture in Practice	5	Không	2nd Workshop on Trends in Enterprise Architecture Research, colocated with 15th ECIS		30	3, 4, 15-24	06/2007
3	From Business to IT with SEAM: J2EE Pet Store Example	4	Không	Proceedings of 11th IEEE International Conference on Enterprise Distributed Object Computing	- Scopus	10	495-502	10/2007

4	Business-IT Alignment with SEAM for Enterprise Architecture	5	Không	Proceedings of 11th IEEE International Conference on Enterprise Distributed Object Computing	- Scopus	75	111-121	10/2007
5	VISUAL CONTRACTS - A way to reason about states and cardinalities in IT system specifications	3	Không	Proceedings of 8th International Conference on Enterprise Information Systems		2	298-303	05/2006
6	SeamCAD: Object-Oriented Modeling Tool for Hierarchical Systems in Enterprise Architecture	2	Có	Proceedings of the 39th Annual Hawaii International Conference on System Sciences	- Scopus	37	179c	01/2006
7	A Method and Tool for Business-IT Alignment in Enterprise Architecture	5	Không	17th CAiSE Forum Proceedings	- Hệ thống CSDL quốc tế khác	80	113-118	06/2005

8	Definition of an Object-Oriented Modeling Language for Enterprise Architecture	2	Có	Proceedings of the 38th Annual Hawaii International Conference on System Sciences	- Scopus	38	222a	01/2005
9	An Example of a Hierarchical System Model using SEAM and its Formalization in Alloy	4	Không	11th EDOC Workshops Proceedings	- Scopus	4	21-29	10/2007
10	A Tool for Verified Design using Alloy for Specification and CrocoPat for Verification	4	Không	Proceedings of 1st Alloy Workshop	- Hệ thống CSDL quốc tế khác	12	31, 6, 58-62	11/2006
11	Validation of Visual Contracts for Services	3	Không	4th Workshop on Modeling, Simulation, Verification and Validation of Enterprise Information Systems	- Hệ thống CSDL quốc tế khác		147-156	05/2006

12	An RM-ODP based Ontology and a CAD Tool for Modeling Hierarchical System in Enterprise Architecture	2	Có	Workshop on ODP for Enterprise Computing, in conjunction with 9th EDOC		11	7-15	09/2005
Sau khi bảo vệ học vị tiến sĩ								
13	Micraspis: A Computer-Aided Proposal Toward Programming and Architecting Smart IoT Wearables	3	Có	IEEE Access	IEEE - SCIE <i>IF: 3.367</i>		9 105393-105408	07/2021
14	A Data-Driven, Goal-Oriented Framework for Process-Focused Enterprise Re-engineering	4	Có	Information Systems and e-Business Management	Springer - SSCI <i>IF: 5.073</i>		19, 2, 683-747	06/2021
15	Digitizing Service Level Agreements in Service-Oriented Enterprise Architecture	2	Có	Springer Nature Computer Science	Springer - Hệ thống CSDL quốc tế khác	2	1, 5, 257	08/2020

16	Challenges in Developing Sequence Diagrams (UML)	3	Không	Journal of Information Technology and Computer Science		1	5, 2, 221-234	08/2020
17	Diagramming Multi-Level Service-Oriented Enterprise Architecture	1	Có	Springer Nature Computer Science	Springer - Hệ thống CSDL quốc tế khác	2	1, 1, 14	07/2019
18	Contractual Specifications of Business Services: Modeling, Formalization and Proximity	4	Có	Transactions on Large-Scale Data and Knowledge-Centered Systems	Springer - Hệ thống CSDL quốc tế khác	5	10140 94-123	02/2017
19	Managing Changes in the Enterprise Architecture Modeling Context	3	Không	Journal of Enterprise Information Systems	Taylor & Francis - SCIE IF: 1.9	24	10, 6, 666-696	01/2016

20	Hierarchy-Oriented Modeling of Enterprise Architecture using Reference-Model of Open Distributed Processing	2	Có	Computer Standards & Interfaces	Elsevier - SCIE <i>IF</i> : 1.2	31	35, 3, 277-293	03/2013
21	Green Business Process Management: a Research Agenda	4	Không	Australasian Journal of Information Systems	- ESCI	76	16, 2, 103-117	03/2010
22	Reinforcing Service Level Agreements in Tourism Sector: The Role of Blockchain and Mobile Computing	4	Không	Proceedings of 14th International Conference on Advanced Computing and Applications	- Scopus		160-164	11/2020
23	Enacting a Rule-Based Alert Business Process in Smart Healthcare Using IoT Wearables	2	Không	23rd EDOC Workshops Proceedings	- Scopus	1	104-107	10/2019

24	A Novel Approach to Modeling Enterprise Services Leveraging Object Cloning and Multilevel Classification	3	Có	23rd EDOC Workshops Proceedings	- Scopus	1	160-167	10/2019
25	Handling Service Level Agreements in IoT = Minding Rules + Log Analytics	5	Không	Proceedings of 22nd IEEE International Conference on Enterprise Distributed Object Computing	- Scopus	4	145-153	10/2018
26	An Old Problem with a New Therapy: Coupling Topic Modeling and Mining Sequential Patterns in Recommending Source Code	4	Không	Proceedings of 12th International Conference on Advanced Computing and Applications	- Scopus	1	117-124	11/2018
27	Multi-Diagram Representation of Enterprise Architecture: Layout and Aesthetics	1	Có	Proceedings of 12th International Conference on Advanced Computing and Applications	- Scopus		88-95	11/2018

28	Monitoring IoT Objects in Wearable Applications: An Alloy-Based Approach	4	Không	Proceedings of 12th International Conference on Advanced Computing and Applications	- Scopus		35-41	11/2018
29	Re-engineering Enterprises Using Data Warehouse as a Driver and Requirements as an Enabler	3	Không	Proceedings of 21st IEEE International Conference on Enterprise Distributed Object Computing	- Scopus	4	67-72	10/2017
30	Aligning Service Level Agreements with Service-Oriented Enterprise Architecture	4	Không	21st EDOC Workshops Proceedings	- Scopus	5	8-14	10/2018
31	Towards a Domain Specific Framework for Wearable Applications in Internet of Things	3	Không	Proceedings of 4th International Conference on Future Data and Security Engineering	- Scopus	2	292-307	11/2017

32	Towards a Formal Framework for Business Process Re-design Based on Data Mining	2	Không	Proceedings of 17th International Conference on Business Process Modeling, Development and Support	- Scopus	5	250-265	06/2017
33	On Business Process Redesign and Configuration: Leveraging Data Mining Classification & Outliers and Artifact - Centric Process Modeling	2	Không	Proceedings of 10th International Conference on Advanced Computing and Applications	- Scopus	1	59-66	10/2016
34	Expressing Pre-, Post-conditions, Attributes and Business Constraints in Artifact-Centric Business Processes Using Object Role Modeling	2	Không	Proceedings of 5th Computer Science On-line Conference	- Scopus	2	387-397	04/2016

35	Aggregating Service Level Agreements in Services Bundling: A Semiring-Based Approach	2	Không	Proceedings of 3rd International Conference on Future Data and Security Engineering	- Scopus	5	385-399	11/2016
36	Multi-Diagram Representation of Enterprise Architecture: Information Visualization Meets Enterprise Information Management	1	Có	Proceedings of 2nd International Conference on Future Data and Security Engineering	- Scopus	4	211-225	11/2015
37	Contracts + Goals = Roles	2	Có	Proceedings of 31st International Conference on Conceptual Modeling	- Scopus	13	252-266	11/2012
38	From Green Norms to Policies - Combining Bottom-up and Top-down Approaches	3	Không	Proceedings of 15th International Conference on Principles and Practice of Multi-Agent Systems	- Scopus	4	168-183	09/2012

39	On Elasticity and Constrainedness of Business Services Provisioning	4	Có	Proceedings of 9th International Conference on Services Computing	- Scopus	19	384-391	06/2012
40	Design Maintenance in Process Eco-systems	5	Không	Proceedings of 9th International Conference on Services Computing	- Scopus	2	392-399	06/2012
41	Services for Business Processes in EA – Are They in Relation?	1	Có	Proceedings of 22nd Australasian Conference on Information Systems	- Hệ thống CSDL quốc tế khác	1	4	12/2011
42	Correlating Business Objectives with Services: an Ontology-Driven Approach	5	Có	Proceedings of 8th International Conference on Services Computing	- Scopus	7	306-313	07/2011
43	On Business Services Representation – The 3 x 3 x 3 Approach	3	Có	Proceedings of 21st Australasian Conference on Information Systems	- Hệ thống CSDL quốc tế khác	8	58	12/2010

44	Supporting change propagation in the evolution of enterprise architectures	3	Không	Proceedings of 14th IEEE International Conference on Enterprise Distributed Object Computing	- Scopus	25	24-33	10/2010
45	A Framework for Optimizing Inter-operating Business Process Portfolio	3	Không	Proceedings of 19th International Conference on Information Systems Development	- Scopus	4	383-396	08/2010
46	Towards Green Business Process Management	3	Không	Proceedings of 7th International Conference on Services Computing	- Scopus	64	386-393	07/2010
47	Definition of a Description Language for Business Service Decomposition	3	Có	Proceedings of 1st International Conference on Exploring Services Science	- Scopus	24	96-110	02/2010
48	Towards an Architectural Framework for Service-Oriented Enterprises	4	Không	Proceedings of Service-Oriented Computing Workshops	- Scopus	6	215-217	11/2012

49	Resolving Violations in Inter-Process Relationships in Business Process Ecosystems	3	Không	Proceedings of Service-Oriented Computing Workshops	- Scopus	1	332-343	11/2012
50	On Formalizing Inter-process Relationships	4	Không	Proceedings of Business Process Management Workshop	- Scopus	18	75-86	08/2011
51	The Business Service Representation Language: A Preliminary Report	4	Không	Proceedings of ServiceWave Workshops	- Scopus	10	145-152	12/2010
52	Strategy Representation Using an i*-like Notation	3	Có	Proceedings of 4th International i* Workshop		2	113-117	06/2010

- Trong đó, số lượng và thứ tự bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín mà UV là tác giả chính sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS: 6 ([13] [14] [15] [17] [18] [20])

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (*Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg*)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
Không có							

- Trong đó, số lượng và thứ tự bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS:

7.2. Bảng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/ đồng tác giả	Số tác giả
Không có					

- Trong đó, số bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS (ghi rõ số thứ tự):

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
Không có					

- Trong đó, số tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS (ghi rõ số thứ tự):

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi Chú
Không có						

9. Các tiêu chuẩn còn thiếu so với quy định cần được thay thế bằng bài báo khoa học quốc tế uy tín*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm: thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

+ Giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ: thiếu (năm học/số giờ thiếu):

+ Giờ chuẩn giảng dạy không đủ: thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị

thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

- Đã chủ trì không đủ 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ☐; 04 CTKH ☐

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH ☐

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo:

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo:

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Tp Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 10 năm 2021

Người đăng ký

(Ký và ghi rõ họ tên)